

The background of the entire page is a vertical, textured image of bamboo stalks and leaves. The stalks are dark green and run vertically, while the leaves are a lighter, vibrant green and are scattered throughout the scene. The overall effect is a natural, organic feel.

Tháng 7 năm 2011

# Sinh Thúc

P.O. Box 1223, Herndon, VA 20172  
<http://www.sinhthuc.org>  
703-787-3377

# Nhớ Mẹ

Quảng Diệu Lương

Thấm thoát Mẹ đã ra đi được hơn bốn năm. Con nhớ ngày giỗ thứ tư của Mẹ, con lau dọn bàn thờ từ sáng sớm, thắp nhang đèn cầu Phật và cúng Mẹ. Năm nay con chỉ hái hoa Hải Đường ngoài vườn và bày trái cây lên bàn thờ giỗ Mẹ thôi. Rồi con gọi điện thoại cho anh con nhắc anh ngày giỗ và nói là năm nay con phải bỏ đói Ba Mẹ, vậy anh lo cúng cơm Ba Mẹ nhé.

Anh cười bảo con là Mẹ không chấp đâu vì Mẹ đã theo thầy Thích Thanh Từ tu thiền từ trước 1975, thành chắc là Mẹ đã được về cõi Cực Lạc hoặc là đã đi đầu thai đâu rồi.

Từ ngày con biết ghi nhận vào trí óc non nớt là con đã có hình ảnh Mẹ ngồi gõ mõ, đánh chuông, đọc kinh tiếng Hán, dở quyển sách kinh cũ rách, trở ngược từ sau ra trước và đọc những hàng chữ từ trên xuống dưới, từ trái qua phải. Đạo Phật đối với con lúc đó thật là huyền bí. Khi di cư vào Nam, Mẹ đưa ba chị em con vào gia đình Phật Tử ở chùa Linh Sơn, Đà Lạt. Lúc đó con mới học lớp Tư, vậy mà con đã được đọc quyển sách dày cộm về cuộc đời Thái Tử Tất Đạt Đa. Đạo Phật đã nằm trong tiềm thức của con từ ngày còn bé. Tuy vậy cũng như bao dân Việt mình, con không đi chùa gì cả. Hàng

năm chỉ ngày Tết mới lên chùa Lễ Phật, hái lộc, và cho các cháu nhận phong bao đồ lì xì của Thầy.

Mãi cách đây hơn 6 năm, con có duyên được chị Từ Ngọc Hân dẫn đến Sinh Thức. Con còn nhớ sau khi nghe con đã đi theo thực tập thiền với Sinh Thức, Mẹ có cười nói với con “Con may mắn



được học như vậy sẽ tu nhanh hơn Mẹ nhiều đó con ạ!” Mẹ rất vui thấy con được theo tu thiền từ khi còn trẻ hơn Mẹ và lại có một tăng thân để nâng đỡ và dìu dắt cùng nhau tu học. Nghe Mẹ nói con thắc mắc không hiểu Mẹ muốn nói gì, nhưng sau vài năm tu học con mới thấy thấm thía. Mẹ đã theo truyền thống Phật giáo VN từ xưa, nên Mẹ

được học Phật Pháp nhiều mà ít được thực tập. Bỏ một tập khí quen thuộc để hấp thụ một phương pháp mới thì dĩ nhiên là chậm hơn và khó hơn một người chả biết gì được bắt đầu ngay với sự thực tập, Mẹ nhỉ?

Mẹ học đạo thật giỏi, khi con dọn apartment của Mẹ, con đã phải đóng thùng hơn 500 quyển sách giáo lý đạo Phật. Khi mở ra, thấy quyển nào cũng gạch xanh gạch đỏ, chữ Mẹ viết chú thích chằng chịt đầy quyển sách. Ngày Mẹ sang thăm con, thấy con thương yêu hai chú khuyển, thì Mẹ căn dặn “Này con ơi, hết hai con chó này thì đừng nuôi nữa nhé!” Con vừa cười vừa hôn hai cục cưng của con vừa hỏi Mẹ tại sao. Mẹ bảo “Để tránh vướng mắc con ạ!”. Rồi con còn nhớ ngày anh Cả của con mất đi, Mẹ cố chấp nhận thuyết vô thường nên Mẹ không quá xúc động như Ba, nhưng con vẫn bắt gặp Mẹ có cái nhìn buồn xa vắng lúc 49 và 100 ngày của anh. Mẹ giảng cho con là phải chấp nhận sự vô thường của kiếp người và phải tập buông bỏ. Nói lý thuyết thì hay và dễ quá phải không Mẹ? Con biết Mẹ tu học lâu năm mà sao con thấy Mẹ vẫn buồn, vẫn khổ, vẫn hết vướng mắc thương đứa con này, buồn cho đứa cháu kia dù là chúng đều đã lớn khôn và là cha mẹ cả rồi. Con đã may mắn hơn Mẹ được học thực tập sống thiền trước khi con được học sâu vào giáo lý đạo Phật. Năm nay theo Sinh Thức thực tập đã hơn 6 năm, con đã cảm thấy tâm hồn được phần nào thanh tịnh, đã tập

chuyển hóa được nhiều khổ đau, và tìm thấy nhiều phần hạnh phúc trong cuộc đời.

Con cảm ơn Phật đã cho con có duyên được làm con Mẹ, được Mẹ dìu dắt từ tấm bé, và có duyên được đến với Sinh Thức để được nương tựa vào tảng thân , để được tảng thân dìu dắt cho con đi tiếp tục đoạn đường chót . Chắc Mẹ ở nơi nào nhìn xuống cũng thấy yên chí cho con rồi phải không Mẹ? Bây giờ Mẹ đã được thành thoi “*Tâm không ràng buộc, Tiêu dao tháng ngày*” chưa hả Mẹ?



# Pháp Liễu Nghĩa

Quảng Minh Nguyên

Cữ “Liễu” theo tự điển bao gồm hai nghĩa rõ ràng và hoàn tất. Pháp Liễu Nghĩa có nghĩa là sự giảng dạy rõ ràng và hoàn tất mọi ý nghĩa. Trong suốt 45 năm, mỗi lần Phật truyền pháp cho ai, bài pháp nào cũng đều là pháp Liễu Nghĩa. Trong suốt 45 năm, mỗi lần Phật truyền pháp cho ai, bài pháp nào cũng đều là pháp Liễu Nghĩa. Người nhận chỉ cần thành tâm thực tập cho đến nơi đến chốn thì đều được một hạnh phúc như ngài.

Tôi từng nghe nhiều bài giảng và các sự bàn luận xung quanh rằng kinh Phật có thấp có cao, có hẹp có rộng, tùy sự phát triển của đệ tử mà thuyết. Có kinh bất liễu nghĩa giảng cho hàng hạ căn phước đức còn mỏng, giúp họ cải thiện đời sống để có thể đạt được các hạnh phúc nhỏ chưa rất ráo. Có kinh liễu nghĩa giảng cho hàng thượng căn phước đức sâu dày, giúp họ đạt được một hạnh phúc rất ráo như Phật đã chứng.

Từ lúc mới bước chân vào con đường tu Phật, tôi luôn rất đặc ý với các sự phân tích lý giải trên. Mãi đến bây giờ tôi mới thấy là chúng không đúng lắm và bỏ hẳn. Tôi thấy nếu mình có thể

ném trọn vẹn một hạt muối thì cả đại dương đâu còn gì xa lạ. Nếu phải uống cả đại dương mới có thể biết vị muối là mặn, thì chẳng qua là tại chủng tử Tham của mình đang quá mạnh. Vì thấy có cao có thấp, có rộng có hẹp, có rớt ráo và không rớt ráo, nên cố chấp kén chọn mà bị hụt đi các Pháp đang cần. Hay cố thủ thật nhiều mà chưa biết cách tiêu hóa nên chưa hưởng được bao nhiêu.

Phật là vị Y Vương nên biết rõ bệnh của đệ tử. Biết rõ Tham Sân Si độc đang hoành hành như thế nào, nặng nhẹ trước sau ra sao, biết tự tánh và hoàn cảnh. Khế cơ cho thuốc. Kiên nhẫn nhắc chừng và bảo bọc. Người nào tin Phật, thành tâm khéo léo tu tập thì dần dà đều hết bệnh, được hạnh phúc lớn mà xung quanh chẳng ai hay. Nếu không vì để thực hiện lời hứa theo bài kệ hồi hướng sau mỗi thời công phu,

*Chúng sanh vô biên thế nguyện độ  
Phiền não vô tận thế nguyện đoạn  
Pháp môn vô lượng thế nguyện học  
Phật đạo vô thượng thế nguyện hành*

thì chúng ta làm sao có thể biết được

các vị đó mà được chia sẻ kinh nghiệm tu tập.

Tôi muốn nói mỗi lần Phật mở lời giảng dạy, từ chữ đầu cho đến chữ cuối tất cả đều là liễu nghĩa. Tuy tùy đối tượng mà có sớm muộn, cuối cùng trí tuệ của mỗi đệ tử đều bừng lên, hết bệnh và đạt được hạnh phúc như Phật.

Ví dụ như giáo lý Tứ Diệu Đế là nền tảng cho sự tu học mà chúng ta thường nghe,

*Đây là khổ  
Đây là nguyên nhân của khổ  
Đây là kết quả sau khi diệt khổ  
Đây là các diệt khổ*

mà Phật đã giảng cho năm anh em Kiều Trần Như đã từng đồng tu với mình. Phật thấy rõ công hạnh cùng các sự cố chấp của họ nên cho đúng thuốc. Vừa dùng thuốc xong thì Sự và Lý đồng lúc thông suốt, tất cả liền hết bệnh và thành đạo. Hương vị hạnh phúc mà họ được, đồng một vị với hạnh phúc của Phật. Tuy xét theo giáo lý thì họ cũng đã thành Phật, chúng ta gọi họ là A La Hán chỉ để đánh dấu hai chí nguyện khác nhau. Năm anh em Kiều Trần Như chỉ tìm giải thoát cho chính mình. Sĩ Đạt Ta giải thoát cho tất cả mọi chúng sanh, từ hữu hình cho đến vô hình.

Chúng ta ngày nay tuy đã thuộc và hiểu bài Pháp này mà vẫn chưa thành đạo liền. Lý do thứ nhất là bài pháp này không phải được giảng trực tiếp cho mình. Mình chỉ được nghe kể lại thôi. Nhưng vì là pháp liễu nghĩa nên dù chỉ nghe kể, chúng ta đều có thể đắc Lý.

Thấy được một hướng đi mới, bền vững và thêm nhiều hứa hẹn an vui tốt đẹp hơn cho cuộc sống. Tôi tin, chúng ta chỉ cần giữ vững chí nguyện, khéo học khéo tu, dắt dần các Sự còn thiếu, để cùng thành đạo như bao thế hệ trước.

Trong hệ thống kinh A Hàm, có mẩu chuyện về một người tâm trí lộn xộn không nhớ được nhiều, học kinh vừa xong câu này thì đã quên câu trước. Được Phật cho một mảnh khăn trắng và dạy chú tâm nhìn kỹ hàng ngày. Khi khăn trở vàng thì tâm người ấy được Định, tâm trí khai thông, chứng được lý vô thường. Một mẩu chuyện đơn giản như vậy cũng là pháp Liễu Nghĩa, sự lý viên dung. Tuy cách thực tập này Phật chỉ dạy riêng cho người đó, nhưng vì lý Liễu Nghĩa nên các người khác nếu có ai hâm mộ mà bắt chước thì cũng đều được nhiều lợi ích. Và nhất là khỏi sợ làm tổn thương tự tánh.

Tuy mỗi lần Phật dạy đều nhắm vào vài đối tượng chính, mà chỉ các đối tượng đó mới có thể tiếp thu hoàn toàn ý Phật cùng các cách thực tập. Phật đã lưu lại các pháp môn phổ thông mà ai cũng có thể thực tập như trì chú, tụng kinh, niệm Phật hay Thiền tập. Tùy theo sự mong cầu và chí nguyện của mỗi người, tôi tin sớm muộn chúng ta ai cũng sẽ được như ý.



# Bọt Nước Bên Sông

Quảng Minh Phúc

Quảng Minh Phúc nhớ lại khi còn ở bậc trung học, trong lớp Pháp văn, được cô giáo dạy câu: “ Le moi est haiissable “ có nghĩa là “ Cái tôi là cái đáng ghét “. Cô còn cho biết, khi nói về mình thì phải hết sức cẩn thận bởi lẽ nếu không khéo thì lại “ Mèo khen mèo dài đuôi” hay chỉ lo “ thanh minh, thanh nga “ cho cái bê bối, lầm lỡ...của mình.

Trong đề tài cho báo Sinh Thức năm nay, anh Giáo thọ Quảng Minh Đức có yêu cầu là: “Chia sẻ những bài ghi lại sự tu học và thiền tập thực tiễn của chính mình”. Rõ ràng nếu muốn đóng góp bài vở cho tờ báo kỳ này thì mình phải nói về mình. Tuy khá khó nhưng Quảng Minh Phúc nghĩ đây cũng là một đề tài rất hữu ích. Không ai có thể hiểu rõ về mình hơn mình. Trên đường đời, nếu mình không nói ra những khả năng, ý thích, tâm tư, nguyện vọng của chính mình (mặc dù người khác cũng có thể đoán và hiểu được mình nhưng đâu chắc đã chính xác một trăm phần trăm ) thì làm sao mà người ta biết về mình. “Dò sông dò biển dễ dò, nào ai lấy thước mà đo lòng người“ là thế đó. Như khi được phỏng vấn xin việc làm, nếu mình không “ca“ hay “tự thú“ về mình thì

ai mà biết để mượn mình. Một anh nọ thương trộm nhớ thầm một người đẹp nhưng sau thời gian gặp gỡ lại không dám thổ lộ tâm tình thì cô nàng có biết đâu mà chờ mà đợi. Một thời gian lâu sau, chắc chắn là người ta sẽ thấy anh chàng này đứng âu sầu bên vệ đường nào đó, mắt long lanh nhìn về chiếc xe hoa mà người mình yêu được ai đó rước về xứ lạ... Trên bước đường tu học cũng vậy, nếu mình không thổ lộ những gì về mình thì làm sao các bạn đồng tu hay các bậc đàn anh, đàn chị, các bậc thầy biết để giúp đỡ, yểm trợ cho việc tu học của mình ngày một tinh chuyên hơn. Mình biết để tiếp tục làm tốt và sửa đổi việc thiếu sót, sai lầm của mình. Do vậy, Quảng Minh Phúc xin soi rọi mình trong lúc năm hết Tết đến với hy vọng nhờ đó sẽ có được những thành quả tốt đẹp hơn trong năm mới.

Thật tình mà nói, ở cái tuổi hơn nửa đời...hương phấn, Quảng Minh Phúc thấy trí nhớ của mình bây giờ càng suy yếu. Tuy có tham dự các lớp Phật học, các lần Pháp thoại của hai anh Giáo thọ Sinh Thức, các lần nghe thuyết giảng của quý vị Sư, Ni, kể cả sự giúp đỡ của Tăng Thân và bạn đạo nhưng sự hiểu

biết và nắm vững giáo lý nhà Phật của Quảng Minh Phúc cũng còn rất hạn hẹp. Chắc đành phải để cho “Mưa lâu thấm đất” mà khổ một nỗi là mảnh đất khô cằn do Quảng Minh Phúc làm sở hữu chủ này biết sẽ còn được bao nhiêu mùa mưa nắng nữa để mà thấm? Tuy vậy, cũng còn niềm an ủi là sau hơn sáu năm “đền sách” với Nhóm Sinh Thức, Quảng Minh Phúc cũng học hỏi và đã sửa đổi rất nhiều cho bản thân mình. Bây giờ, tuy không “Phớt tỉnh Ắng Lê” nhưng Quảng Minh Phúc cũng khá trầm tĩnh trước nhiều sự việc, bớt đi cái hỷ, nộ, ái, ố... nông nổi, bộp chộp cũng như luôn cố gắng để có được tâm trạng vui tươi trong cuộc sống. Biết sống với niềm hạnh phúc trong hiện tại, bỏ đi các mơ mộng viễn vông về tương lai cũng như không cố tâm tìm về quá khứ để mà tiếc nuối vì cho đó là thời oanh liệt... Về Thiền tập, Quảng Minh Phúc thường ngày có đi những bước chân chậm chạp, theo dõi hơi thở của mình trong những lúc giải lao nơi chỗ làm. Có một khuyết điểm rất lớn của Quảng Minh Phúc là chưa ngồi Thiền đều đặn ở nhà. Đó là điều mà QMP cố sửa đổi nhưng chưa được trọn vẹn. Có điều là trước khi ngủ mỗi tối, QMP cũng thường ngồi ngay ngắn trên giường để tĩnh lặng 5 hoặc 10 phút...

Đó là tổng quát những gì mà Quảng Minh Phúc nhận thấy về mình trong việc tu học. Tiếp theo đây, nếu có thể được, QMP xin kể lại chuyến về Việt Nam vừa rồi qua câu chuyện với tựa đề: Bọt nước bên sông.

Sau gần hai mươi năm lưu lạc nơi xứ người, đây là lần thứ nhì mà Quảng Minh Phúc được trở về Việt Nam cùng với Từ ngọc Hân và ba người em để thủy táng tro cốt của Lê Hiền Sĩ, đem về từ Hoa Kỳ và của hai người em khác của TNH (có sẵn ở Việt Nam từ lâu).. Độ hơn 12 giờ khuya Thứ Bảy, ngày 27 tháng 11 năm 2010, năm anh chị em chúng tôi mới ra khỏi phi trường Tân Sơn Nhất sau hơn 22 giờ trên đường bay từ Hoa Kỳ về.

Trước khi về nhà, chúng tôi đến thăm Tịnh xá Lộc Uyển ở Phú Lâm để gởi tro cốt.

Sáng sớm Chủ Nhật tuần sau đó (ngày 5 tháng 12). Gia đình cùng thân thuộc và bạn bè đến Tịnh xá Lộc Uyển để chuẩn bị cho việc đi thủy táng.

Chuyến xe bao 21 chỗ ngồi từ từ lăn bánh rời khỏi Tịnh xá Lộc Uyển hướng về Châu thành Tây Ninh. Đường trong thành phố Sài Gòn tuy mới sáng sớm mà đã chật ních những dòng xe đa số là xe gắn máy. Xe chạy ngang qua Bình Hưng Hòa mọi người đều được thấy “Thành phố buồn” để biết đây là mức đến của nhân sinh trong lẽ vô thường.


Qua khỏi Tham Lương thì xe chạy có vẻ thoải mái hơn vì đường rộng và ít xe. Trên đường, vị Sư hướng dẫn phái đoàn giới thiệu về các địa phương và kể chuyện thật vui vẻ lại có duyên nên ai cũng thích và tưởng ông như là một



tour guide chuyên nghiệp. Đến một đoạn, bỗng nhiên vị Sư kêu xe ngừng lại rồi ông bước xuống đến ngay chỗ một bà bán bắp luộc bên vệ đường để mua hai bắp bắp rất lớn. Khi lên xe, ông mời mọi người ăn và nói đây là một chút để gọi là quà của địa phương mời bà con thưởng thức. Những trái bắp nếp còn nóng hổi, vừa thổi vừa ăn, rất ngon miệng. Thật là cảm động vì đây là lần đầu tiên mà QMP được một nhà sư khoản đãi tuy đơn sơ nhưng bằng cả một tấm thân tình. Nhìn về xa xa phía bên tay mặt, núi Bà Đen ẩn hiện một màu xanh trên nền trời bao la bát ngát... Có lẽ đã hơn bốn mươi năm QMP mới có dịp trở lại vùng đất Tây Ninh này. QMP cũng không muốn nhớ về quá khứ nhưng quả thật những gì mình có xa cách hay đã mất đi thì mới thấy là rất quý. Quê hương mình đẹp lắm phải không? Có trở lại quê nhà, có nhìn lại được miền đất quê hương, mình mới thấy sự khổ cực của đồng bào ruột

thịt cũng như nỗi niềm đau xót của những người phải rời bỏ quê cha đất tổ, với cuộc sống lưu vong nơi đất khách quê người... Gần trưa, đến Tịnh xá Ngọc Như (Châu thành Tây Ninh), phái đoàn được Sư trụ trì cùng các vị Sư trong Tịnh xá rất hoan hỷ tiếp đón. Sau khi làm lễ và dùng cơm trưa xong, Sư trụ trì lái xe hướng dẫn xe của phái đoàn đến một Tịnh xá Ni khác nằm cạnh bờ sông Vàm Cỏ Đông để làm lễ và mọi người xuống ghe cùng đem theo tro cốt để đi thủy táng. Chiếc ghe được chổng ra khỏi bờ sông, người tài công bắt đầu cho nổ máy. Khi chân vịt của máy đã quay đều, người tài công dìm chân vịt xuống nước làm cho chiếc ghe bắt đầu lướt tới. Nhìn theo những bọt nước cuộn cuộn nổi lên trên mặt sông phía sau chân vịt, QMP thấy các bọt nước này có chiếc bề ngay và tan biến rất nhanh khi ngoi lên mặt nước.





Có chiếc thì bị đẩy ra xa hơn nhưng rồi cũng vỡ tan vào hư không... Dòng tư tưởng của QMP cứ miên man liên tưởng từ cuộc sống trong khoảnh khắc của các chiếc bọt nước đến tro cốt của mây đưa em, mới đó rồi cũng trở về cát bụi theo nguyên lý của lẽ vô thường. Đời của một bọt nước tuy quá đơn sơ ngắn ngủi nhưng cũng giống như đời của bất cứ một sinh vật nào khác kể cả đời của một con người cũng theo quy luật vô thường, có sanh, có diệt. Nhưng ít ra dù một cách thụ động, những chiếc bọt này cũng đã làm một việc hữu ích nghĩa là nếu không có sự xuất hiện của các chiếc bọt này thì có nghĩa là cái máy đuôi tôm không hoạt động được và làm sao có đủ sức ép để đẩy chiếc ghe đi tới? Như thế có nghĩa là những chiếc

bọt này tuy với cuộc sống rất ngắn ngủi nhưng có sự phối hợp hỗ tương để chân vịt máy vận hành được và giúp cho việc thủy táng tro cốt mây đưa em của TNH được diễn tiến tốt đẹp trên dòng sông Vàm Cỏ Đông.

Từ cuộc sống ngắn ngủi vài giây phút của chiếc bọt nước nhưng đã có ích lợi, nếu nhìn về cuộc đời của một con người có khi lâu gấp ngàn hay gấp triệu lần đời sống của chiếc bọt, thử hỏi ta đã làm được gì cho bản thân ta, cho người thân cho tha nhân cũng như cho quê hương dân tộc?

Chúng ta cũng cần suy ngẫm để làm cho cuộc đời mình có ý nghĩa như cuộc sống phù du của những chiếc bọt bên sông.



## Một Thoáng Vô Thường

Tôi tiễn em tôi đến cuối đường,  
Trên sông Vàm Cỏ, nẻo quê hương.  
Bao năm gàn gửi, giờ ly biệt,  
Kẻ ở người đi, luống đoạn trường.  
Em về quê cũ, thân tứ đại,  
Tôi ở phương này, nỗi nhớ thương.  
Mong em siêu thoát miền Tịnh Độ:  
Thế sự tồn vong, lẽ vô thường.

# Tâm Tu Học

Ngày tháng không ngừng trôi qua, nhìn lại con đường tu học của mình. Điều Như thấy những gì mình học hỏi được, và sự thực tập với tất cả tăng thân, từ các bác cho tới những anh chị, luôn các cháu đã đem lại cho DN một sự vững chãi, và nhiều tự tin trên con đường đạo. DN xin chia sẻ kinh nghiệm thực tập cá nhân đã thu thập trong thời gian qua, thích hợp cho hoàn cảnh của DN.

Thực tập chăm chỉ, với một tâm kiên cố, và có niềm tin vào sự thực tập đó, thì nó chắc sẽ đem lại cho ta một kết quả tốt đẹp.

Qua thời gian biết bao nhiêu chuyện đã và sẽ xảy ra chung quanh ta, từ những tin vui cho tới chuyện buồn, có muốn hay không chúng đều đến, và đi như bốn mùa trong năm, chúng đều qua. Ngoài cái nhìn thường tình tránh né những sự kiện khó khăn đó, chúng cũng giúp cho ta có cơ hội thực tập những gì đã học bấy lâu nay. Nhận diện được sự vô thường trong đời sống, DN thấy sự thay đổi liên tục xảy ra cho tất cả chúng ta. Nếu không nhờ có sự tu học với tăng thân thì DN cũng khó thoát khỏi cái nhìn khổ đau của kiếp con người.

Đối với DN, tăng thân Sinh Thức mình tuy không lớn mấy, nhưng gia đình tâm linh, và tam bảo của chúng ta rất vững chãi. Trên có Phật dẫn dắt, kế là có pháp để tu học, và sau cùng là có những bạn đồng

## Quảng Diệu Như

tu để nương tựa, và hỗ trợ lẫn nhau trên con đường tu tập. Vậy thì không còn gì để quan tâm, mà chỉ cần có sự kiên cố... dù những sự thử thách có khó khăn đôi lúc, tăng thân mình mong rằng sẽ dùng những cơ hội như vậy để cùng thực tập, và cùng tiếp tục đi những bước đi vững chãi trên con đường đạo, dù con đường ấy hãy còn dài, và còn xa... DN tin rằng sự cố gắng của tăng thân một ngày nào sẽ đem lại cho chúng ta một tâm bồ đề luôn kiên cố, không dễ bị lay chuyển.





# Kinh Kalama

**Quảng Minh Mãn**

Trong kinh Kalama có kể lại rằng: Đức Phật ngày xưa khi đi qua thành phố Kesaputta của những người Kalama. Họ nghe tiếng đồn tốt về Thế Tôn nên có đến thăm. Khi đến nơi, có người kính lễ Thế Tôn rồi ngồi một bên; có người nói với Thế Tôn những lời chào hỏi, và sau khi chào hỏi thân hữu rồi ngồi một bên; có người chấp tay vái chào rồi ngồi một bên; có người xưng tên họ rồi ngồi một bên; có người im lặng ngồi một bên. Sau khi ngồi xuống những người Kalama bạch Thế Tôn như sau:

Bạch Thế Tôn, có một số Sa Môn, Bà La Môn đến Kesaputta. Họ thuyết minh và phát huy giáo lý của mình và bài xích, khinh miệt, chê bai và xuyên tạc giáo lý người khác. Đối với họ, bạch Thế Tôn, chúng con có điều nghi ngờ, phân vân: “Trong những người Sa môn này, ai nói thật, ai nói dối?”

Lời khuyên sau đó của đức Phật cho người Kalama đến từ chính kinh nghiệm bản thân của ngài. Khi hoàng tử Tất Đạt Đa quyết định bỏ đời đi tu, Ngài không

có một chút ý niệm gì về tu là sao, thầy nào giỏi, pháp nào là đúng. Lúc đó Hoàng tử Tất Đạt Đa chỉ muốn có một điều và một điều duy nhất là làm thế nào để mình không già, không bệnh và không chết. Những điều mà chúng sanh ai cũng hằng mong muốn, mà qua bao thế kỷ vẫn chưa có ai tìm ra một phương pháp nào để ra khỏi cái vòng sinh lão bệnh tử ấy. Trên con đường tầm và học đạo của ngài chắc là nhiều lần ngài đã hỏi những tu sĩ đi trước, pháp tu nào là pháp tu giải thoát và thầy nào dạy pháp này. Ngài chắc cũng nghe nhiều câu trả lời mà chắc rằng trong những câu đáp đó ít nhiều đã nói cho ngài biết rằng cái mà ngài đang tìm kiếm là một chuyện rất gian nan mà sức người không thể làm được. Mà có thể cái không biết đó là một lợi điểm của cái sơ tâm mà ngài có lúc bấy giờ. Từ đó ngài tận dụng hết công sức mình để thực tập và quán xét. Ngài đã thực tập hầu hết những pháp có thời bấy giờ từ những pháp môn tu khổ hạnh đến pháp tu yoga... Ngài tìm đến những bậc thầy giỏi nhất lúc ấy để tu học như

ngài Alara Kalama rồi đến ngài Udaka. Ngài bỏ nhiều năm tu học với những vị thầy giỏi này. Ngài không tin là pháp tu giải thoát đó là không thể tập được vì đã có nhiều người quả quyết như vậy. Và cho dù những pháp mà ngài đã tu tập và đã chứng đắc không mang đến một triển vọng giải thoát, ngài không ngần ngại bỏ chúng đi mà tìm một phương pháp mới để thử tiếp. Cái động lực mạnh nào thúc đẩy ngài đến mức như vậy. Có phải là các đức tin rằng cái pháp giải thoát kia là thật và nếu có một ai bỏ hết công ra để tìm thì sẽ đạt được.

Cho những người Kalama, đức Thế Tôn đã khuyên như sau: Này các người Kalama, đừng tin vì nghe nói lại, đừng tin vì theo phong tục, đừng tin vì nghe tin đồn, đừng tin vì kinh điển truyền tụng, đừng tin vì lý luận, đừng tin vì công thức,

đừng tin vì Sa môn là thầy mình... Nhưng này các người Kalama, chỉ tin những gì các người tự biết rõ...

Chúng ta khi đã quy y làm Phật tử là nhận đức Phật làm thầy, lấy giáo pháp của Phật mà tu tập. Đặt hết niềm tin vào con đường mà đức Phật đã tìm ra là con đường chánh đạo đưa đến giải thoát. Đức Phật đã trải qua con đường đó và dạy lại cho chúng ta biết thì đâu có lý do gì mà chúng ta lại phải chịu đựng để tìm kiếm như ngài đã làm. Cách hay nhất để chúng ta đền đáp lại cái công vô lượng đó của đức Phật là sự tu tiến của chúng ta vậy. Những câu hỏi của chúng ta có ngày nay, người xưa đã hỏi và đức Phật cũng đã trả lời. Phần của chúng ta chỉ có nghe, học và thực tập theo như đức Phật đã dạy.

## Đạo Đồi

Pháp thường hằng bất di bất dịch  
Chỉ siêng năng từng bước tiến lên  
Đồi khôn sao mãi chênh vênh  
Đạo khờ sao mãi đi trên đất bằng  
Thoát địa ngục, súc sanh, ngạ quỷ  
A tu la, Thiên giới không màng  
Kiếp người sáu nẻo thênh thang  
Thong dong mệт nghỉ, đạo vàng chung vui

**Quảng Minh Nguyên**